

## *Phần hai*

# **NHỮNG VẤN ĐỀ CỤ THỂ**

## **A - KHÁI QUÁT LỊCH SỬ THẾ GIỚI TRUNG ĐẠI**

### *Bài 1*

#### **SỰ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN CỦA XÃ HỘI PHONG KIẾN Ở CHÂU ÂU (1 tiết)**

### **I - Mục tiêu bài học**

#### **1. Về kiến thức**

Giúp HS nắm được những ý cơ bản sau :

- Quá trình hình thành xã hội phong kiến ở châu Âu ; cơ cấu xã hội (bao gồm hai giai cấp cơ bản : lanh chúa và nông nô).
- Hiểu khái niệm *lãnh địa phong kiến* và đặc trưng của nền kinh tế lãnh địa.
- Hiểu được *thành thị trung đại* xuất hiện như thế nào ; kinh tế trong thành thị trung đại khác với kinh tế lãnh địa ra sao.

#### **2. Về tư tưởng**

Thông qua những sự kiện cụ thể, bồi dưỡng nhận thức cho HS về sự phát triển hợp quy luật của xã hội loài người từ xã hội chiếm hữu nô lệ sang xã hội phong kiến.

#### **3. Về kỹ năng**

- Biết sử dụng bản đồ châu Âu để xác định vị trí các quốc gia phong kiến.
- Biết vận dụng phương pháp so sánh, đối chiếu để thấy rõ sự chuyển biến từ xã hội chiếm hữu nô lệ sang xã hội phong kiến.

## II - Những điều cần lưu ý

- Sự hình thành xã hội phong kiến ở châu Âu muộn hơn so với các nước phương Đông. Nhưng chương trình lịch sử lớp 7 lại bắt đầu từ xã hội phong kiến châu Âu trước là để có sự nối tiếp, "liền mạch" với chương trình lịch sử lớp 6. Phần Lịch sử thế giới ở lớp 6 kết thúc với bài "Các quốc gia cổ đại phương Tây", từ đó GV có thể dẫn dắt HS đi từ sự khùng hoảng, suy vong của chế độ chiếm hữu nô lệ ở Hi Lạp và Rô-ma cổ đại tới sự hình thành xã hội phong kiến ở khu vực này như thế nào. Qua đó HS có thể thấy được quy luật phát triển tất yếu, khách quan từ xã hội chiếm hữu nô lệ sang xã hội phong kiến.

- Sự hình thành xã hội phong kiến ở châu Âu gắn liền với quá trình xâm nhập của các bộ tộc người Giéc-man vào lãnh thổ của đế quốc Rô-ma. Khi đế quốc Rô-ma còn cường thịnh, người Giéc-man sống lệ thuộc, chịu sự thống trị của các chủ nô Rô-ma. Đến khi Rô-ma suy yếu, các bộ tộc người Giéc-man bắt đầu nổi dậy, tràn vào lãnh thổ Rô-ma và lật đổ nhà nước này, lập nên các vương quốc "man tộc", trong đó bắt đầu diễn ra quá trình "phong kiến hoá". Quá trình "phong kiến hoá" là quá trình hình thành hai giai cấp cơ bản : *lãnh chúa phong kiến và nông nô* trong xã hội và dần hình thành quan hệ phụ thuộc của nông nô vào lãnh chúa.

- Đặc trưng của xã hội phong kiến châu Âu là hình thành nền kinh tế lãnh địa. Đây là một đơn vị độc lập không chỉ về kinh tế mà còn độc lập về chính trị, có quyền lập pháp và quyền hành pháp riêng. Mỗi lãnh địa được coi như một vương quốc riêng. Bởi vậy, ở giai đoạn phát triển của chế độ phong kiến châu Âu, quyền lực bị phân tán mà không tập trung vào tay vua. Vua, thực chất, cũng chỉ là một lãnh chúa lớn mà thôi. Điều đó đã dẫn đến sự hình thành chế độ phong kiến phân quyền (đây là điểm khác biệt so với các quốc gia phong kiến phương Đông).

- Nền kinh tế trong các lãnh địa mang tính chất tự sản, tự tiêu, trong đó thủ công nghiệp gắn chặt với nông nghiệp. Nhưng khi thủ công nghiệp ngày càng phát triển thì một số thợ thủ công có xu hướng muốn rời khỏi lãnh địa đến những nơi thuận lợi hơn để làm ăn sinh sống. Những nơi này về sau trở thành *thành thị trung đại*. Sống trong các thành thị này chủ yếu là thợ thủ công và thương nhân (khác với cư dân ở lãnh địa là lãnh chúa và nông nô). Từ đó, ta có thể thấy được nền tảng kinh tế trong các thành thị là thủ công nghiệp và thương nghiệp (khác với lãnh địa là kinh tế nông nghiệp).

- Để đảm bảo tính lôgic và có sự dẫn dắt, liên kết giữa các mục trong bài, phần đầu của các mục sau có nhắc lại nội dung của mục trên. Những ý này không chỉ là để "dẫn dắt" mà còn là những kiến thức bắt buộc đối với HS. Vì vậy,

GV có thể giảng ở mục sau hoặc ở mục trước, song cần phải cho HS nắm được các nội dung đó (ví dụ : đặc điểm của kinh tế lãnh địa được trình bày trong phần đầu của mục 3 – *Sự xuất hiện thành thị trung đại*).

### **III - Thiết bị, tài liệu cần cho bài giảng**

1. Bản đồ châu Âu thời phong kiến.
2. Một số tranh ảnh mô tả hoạt động trong thành thị trung đại.
3. Những tư liệu đề cập tới chế độ chính trị, kinh tế, xã hội trong các lãnh địa phong kiến.

### **IV - Gợi ý thực hiện bài giảng**

#### **1. Giới thiệu bài mới**

GV có thể sử dụng bản đồ chỉ cho HS rõ những nước có chế độ phong kiến ra đời sớm (theo SGK), sau đó đặt câu hỏi gợi vấn đề : "Ở châu Âu, xã hội phong kiến đã hình thành và phát triển như thế nào ?". Để hiểu quá trình đó, chúng ta cùng tìm hiểu nội dung của bài.

#### **2. Dạy và học bài mới**

##### *Mục 1 - Sự hình thành xã hội phong kiến ở châu Âu*

Ở mục này, GV cần nêu những ý cơ bản sau :

– Do sự xâm nhập của người Giéc-man, xã hội Tây Âu có những biến đổi lớn : bộ máy nhà nước của Rô-ma sụp đổ, ruộng đất của chủ nô được chia cho quý tộc, nông dân công xã nêu tạo thành những tầng lớp mới trong xã hội :

+ Những nô lệ được giải phóng (hoặc nông dân công xã bị mất đất) biến thành nông nô – tầng lớp sống phụ thuộc vào lãnh chúa.

+ Các thủ lĩnh quân sự của người Giéc-man và quan lại người Giéc-man được ban cấp nhiều ruộng đất trở thành lãnh chúa – kẻ có thế lực trong xã hội.

– Quan hệ giữa hai giai cấp : *nông nô* không có ruộng phải phụ thuộc vào *lãnh chúa*. Quan hệ sản xuất mới – *quan hệ sản xuất phong kiến*, đã hình thành ở châu Âu.

##### *Mục 2 - Lãnh địa phong kiến*

Trong mục này, cần cho HS nắm các ý sau :

– Tổ chức của lãnh địa : đất đai, nhà cửa...

- Đời sống trong lãnh địa :
  - + Lãnh chúa sống đầy đủ, xa hoa...
  - + Nông nô phải sống phụ thuộc, khổ cực và đói nghèo.
- Sự phát triển kinh tế và đặc điểm của lãnh địa :
  - + Kỹ thuật canh tác
  - + Quan hệ sản xuất
  - + Tính chất tự cấp, tự túc của lãnh địa.

Ngoài những ý cơ bản trên, GV có thể mở rộng một số vấn đề sau :

– Giải thích các khái niệm "lãnh địa", "lãnh chúa", "nông nô"<sup>(1)</sup> (có thể so sánh, đối chiếu với khái niệm điền trang, địa chủ, nông dân trong lịch sử Trung Quốc và Việt Nam).

– Nguồn gốc của lãnh địa : khu đất nông thôn dưới thời Rô-ma, các công xã truyền thống.

– Quyền lực của lãnh chúa trong các lãnh địa : có quyền sở hữu tối cao về ruộng đất, có quyền đặt ra các loại tô, thuế và đặt mức tô, thuế. Ngoài ra, lãnh chúa còn đứng đầu cơ quan luật pháp và thống trị nông nô về tinh thần (khác với địa chủ ở các nước phương Đông).

### *Mục 3 - Sự xuất hiện các thành thị trung đại*

Mục này cần nhấn mạnh các ý :

- Nguyên nhân xuất hiện các thành thị
- Tổ chức của thành thị :
  - + Bộ mặt thành thị : phố xá, cửa hàng...
  - + Các tầng lớp sống trong thành thị : thị dân (thợ thủ công và thương nhân)
- Vai trò của thành thị : thúc đẩy xã hội phong kiến châu Âu phát triển.

Trong mục này, GV chỉ cần giảng lướt ý 1 và ý 2, song cần nhấn mạnh vai trò của thành thị trong xã hội phong kiến châu Âu, đồng thời giới thiệu cho HS hiểu được thành thị là hình ảnh tương phản với lãnh địa. Sự phát triển của kinh tế hàng hoá là một nhân tố dẫn đến sự suy vong của xã hội phong kiến.

(1) *Lãnh địa* : là một khu đất rộng lớn mà quý tộc tước đoạt được, bao gồm đất canh tác, rừng, ao hồ, nhà thờ, lâu đài của lãnh chúa, nhà ở của nông nô... Đứng đầu mỗi lãnh địa là một lãnh chúa, có mọi quyền hành trong lãnh địa đó.

- *Lãnh chúa* : người đứng đầu, cai quản một lãnh địa.

- *Nông nô* : thành phần cư dân cơ bản, bị thống trị ở lãnh địa.

Ngoài ra, GV có thể trình bày thêm về nguồn gốc của thành thị : thường là các điểm giao lưu, nơi tập trung cư dân.

\* *Sơ kết bài học*

- Sự hình thành xã hội phong kiến châu Âu là hoàn toàn hợp với quy luật của xã hội loài người.

- Đặc trưng cơ bản của các lãnh địa phong kiến : là đơn vị kinh tế, chính trị độc lập. Đây là biểu hiện của sự phân quyền trong xã hội phong kiến châu Âu.

- Sự xuất hiện thành thị là yếu tố cơ bản thúc đẩy nền kinh tế hàng hoá ở châu Âu phát triển, đồng thời cũng là nguyên nhân dẫn đến sự suy vong của chế độ phong kiến ở châu Âu.

**3. Gợi ý trả lời câu hỏi kiểm tra và khai thác nội dung kinh hình**

- *Hình 2* là tranh vẽ "Hội chợ ở Đức", miêu tả khung cảnh sôi động của việc buôn bán, chứng tỏ nền kinh tế hàng hoá ở đây rất phát triển. Bên cạnh hội chợ là hình ảnh lâu đài, nhà thờ với những kiến trúc đặc sắc, hiện đại. Bức tranh phản ánh thành thị không chỉ là trung tâm kinh tế mà còn là trung tâm văn hoá ; không khí dân chủ cũng được thể hiện qua việc giao lưu hàng hoá.

- Về câu hỏi trong mục 2, GV nên hướng dẫn HS miêu tả không gian, cách tổ chức của lãnh địa và cuộc sống của các tầng lớp trong lãnh địa.

**V - Tài liệu tham khảo**

(*Về lãnh địa và đời sống của lãnh chúa*)

"Mỗi lãnh chúa phong kiến có một hoặc nhiều lãnh địa ở tập trung hoặc rải rác nhiều nơi. Lãnh địa là một khu vực đất đai khá rộng, trong đó có cả ruộng đất trồng trọt, đồng cỏ, rừng núi, ao hồ, sông đầm, bãi hoang. Trong lãnh địa, có lâu đài của quý tộc, nhà thờ và những thôn xóm của nông dân. Lâu đài của lãnh chúa thường nằm ở giữa lãnh địa. Lâu đài thường được xây dựng trên mỏm đá cao, trông xa như tổ chim diều hâu trên đỉnh núi. Lâu đài của lãnh chúa đều có hào sâu và nhiều lớp thành đá dày, cao ngất bao bọc xung quanh. Bên trên thành là những tháp hình tròn hoặc vuông có lỗ chầu mai. Muốn vào được lâu đài, phải qua một cái cầu bằng gỗ treo trên dây xích gang nặng trịch, nâng lên hạ xuống được, bắc qua hào sâu. Ban đêm hoặc khi có địch tấn công, cầu gỗ được kéo lên, đóng cổng thành lại. Sau bức thành thứ nhất là một bãi đất rộng để cối xay, lò rèn, xưởng làm vũ khí và các xưởng khác. Tiếp đó là bức thành thứ hai cũng có tháp canh, lỗ chầu mai. Sau bức thành thứ hai là bãi để chuồng ngựa và kho vũ khí. Lâu đài ở giữa, thực tế cũng là một tháp canh lớn. Trong lâu đài, có phòng ở của lãnh chúa và gia đình, phòng tiếp khách và các phòng của những người tuỳ

tùng. Tầng dưới của lâu đài là một phòng rộng, có kê một chiếc bàn lớn chạy suốt căn phòng và hàng ghế chung quanh để tổ chức tiệc tùng đón khách. Cầu thang đi lên tầng trên làm theo kiểu xoáy tròn ốc, ẩn sâu vào góc nhà. Tầng nọ cách biệt hẳn với tầng kia bằng cửa ngang và khi cần có thể lấy đá chặn thêm. Từ tầng hai trở lên, xung quanh tường có lỗ chau mai và dưới sàn có những lỗ hổng để người ở tầng trên vẫn tiếp tục chiến đấu khi kẻ địch đột nhập vào sát lâu đài hoặc lọt được vào tầng dưới. Trên tầng tháp cao nhất là nơi dự trữ lương thực và nước. Như vậy, lâu đài của lãnh chúa phong kiến, trong hoàn cảnh khi ấy chưa có súng đại bác, thật sự là một pháo đài bất khả xâm phạm".

(Dẫn theo *Những mẫu chuyện lịch sử thế giới*, Tập I,  
NXB Giáo dục, H.1999, tr.157).